

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 20-07-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Chung.

Ông Lê Văn Tình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Kế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 07 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 07 năm 2023, đối với bị cáo:

Hà Văn Ph, sinh ngày 25/5/2001 tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T L, xã T B, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Ph1 và bà Nguyễn Thị Ng; Tiền án: 01; Ngày 17/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 63/2021/HSST. Hà Văn Ph mới chấp hành án xong hình phạt tù ngày 27/03/2023 nên chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 11/05/2023, chuyển tạm giam từ ngày 14/05/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Như Xuân cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Đức Hiếu - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 4, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Bị hại: Hà Văn T - Sinh năm 2009.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Anh Hà Văn C – Sinh năm: 1975.

Cùng địa chỉ: thôn T L, xã T B, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Phùng Sỹ Nh - Sinh năm 1984.

Trú tại: Khu phố H, thị trấn Y C, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

**Người làm chứng:*

1. Ông: Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1971.

Địa chỉ: thôn T L, xã T B, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa, vắng mặt cháu Hà Văn T, anh Hà Văn C (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt), vắng mặt anh Phùng Sỹ Nh và ông Nguyễn Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 11/05/2023, Hà Văn Ph, sinh năm 2001 ở thôn T L, xã T B, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa đi bộ từ nhà xuống nhà anh Hà Văn C, sinh năm 1975 ở cùng thôn mượn xe máy để đi lên thăm mẹ Nguyễn Thị Nguyên đang điều trị ở Bệnh viện Đa khoa huyện Như Xuân. Khi xuống đến nhà anh Hà Văn C, Ph vào đi vào trong nhà thì thấy Hà Văn T, sinh năm 2009 là con trai anh Hà Văn C đang nằm ngủ trên giường ở phòng khách, ngoài ra không có ai khác ở nhà. Lúc này, Ph thấy điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh đen của T đang cắm sạc ở đầu giường phía trong gối đầu của T. Do thấy T đang ngủ say và không có ai ở nhà nên Hà Văn Ph đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại di động VIVO của T đem bán lấy tiền tiêu. Sau đó, Ph đã lén lút, bí mật dùng tay rút dây sạc, lấy điện thoại bỏ vào túi quần bên phải của mình và nhanh chóng đi ra ngoài. Sau khi lấy được chiếc điện thoại trên thì Ph đi sang nhà ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971 ở cùng thôn và nhờ ông H chở Ph lên Bệnh viện Đa khoa huyện Như Xuân để thăm mẹ thì được ông H đồng ý, trên đường đi thì Ph đã tháo sim trong điện thoại ra và vứt đi. Khi đến gần cổng Bệnh viện đa khoa huyện Như Xuân thì Ph nói với ông H là: "bác chở cháu ra đây bán cái điện thoại" ông H đồng ý và chở Ph ra cửa hàng điện thoại Nh Lan Mobile ở Khu phố H, thị trấn Y C, huyện Như Xuân để bán điện thoại, sau đó ông H đi đổ xăng, còn Ph vào trong cửa hàng để bán điện thoại. Do không phải điện thoại của mình nên Ph không biết mật khẩu mở máy, khi anh Phùng Sỹ Nh, sinh năm 1984 là chủ của hàng điện thoại hỏi thì Ph nói dối là "Điện thoại mua cho em trai, do hai anh em cãi nhau nên lấy lại không cho nữa, đem bán", anh Nh chủ quán điện thoại nói lại "nếu không mở được khóa màn hình anh chỉ mua với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)" sau đó, Ph đồng ý bán. Sau khi bán xong và lấy được 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) Ph đi ra ngoài thì ông H cũng đổ xăng xe máy xong quay lại đón và chở Ph đến Bệnh

viện Đa khoa huyện Như Xuân. Sau khi Ph vào thăm mẹ xong, Ph đi xuống nhà chị gái ở xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐGTS ngày 12/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Như Xuân kết luận giá trị của 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ViVo, màu xanh đen mà Hà Văn Ph đã trộm cắp nói trên xác định giá trị chiếc điện thoại tại thời điểm trộm cắp là 1.000.000^d (Một triệu đồng).

* Về việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng vụ án:

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo, màu xanh đen mà Cơ quan điều tra đã thu giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Hà Văn T theo quy định của pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 08/6/2023, Hà Văn T và người đại diện hợp pháp đã có đơn không yêu cầu bị cáo Ph phải bồi thường gì thêm. Cam kết không có khiếu kiện, khiếu nại gì về nội dung trên.

Ngày 05/6/2023, anh Phùng Sỹ Nh đã có đơn không đề nghị bị cáo Ph phải bồi thường số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn đồng) mà anh Nh đã bỏ ra để mua điện thoại.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSNX ngày 03/07/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố Hà Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn Ph giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Tại phiên tòa người bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 18/07/2023, bị hại và người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu Hà Văn Ph phải bồi thường gì. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Hà Văn Ph đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Ph với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý Hoàng Đức Hiếu bào chữa cho bị cáo Hà Văn Ph nêu quan điểm: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Hà Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo Hà Văn Ph được hưởng mức án thấp nhất của hình phạt mà điều luật quy định để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm thành công dân tốt; Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét về phần dân sự. Về án phí: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn nên đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo thống nhất với quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý, không bổ sung ý kiến bào chữa và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xuất phát từ động cơ vụ lợi, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của người bị hại nên vào khoảng hơn 11 giờ ngày 11/5/2023, Hà Văn Ph đã lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen có trị giá tại thời điểm trộm cắp là 1.000.000^d (Một triệu đồng) của Hà Văn T đang để ở đầu giường tại nhà ở thôn T L, xã T B, huyện Như Xuân. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp của Hà Văn T là 1.000.000 đ (Một triệu đồng). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo Hà Văn Ph là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản là trái pháp luật, trái đạo đức xã hội, xâm phạm đến

quyền bất khả xâm phạm về sở hữu tài sản của người bị hại, Mặc dù lần phạm tội này của bị cáo tài sản trộm cắp chỉ có giá trị 1.000.000đ nhưng Ngày 17/11/2021, Hà Văn Ph bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 63/2021/HSST. Ngày 27/3/2023, Hà Văn Ph mới chấp hành xong án phạt tù, tính đến thời điểm trộm cắp tài sản lần này ngày 11/5/2023 Hà Văn Ph chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Bị cáo Hà Văn Ph là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu lao động, làm ăn chân chính, lợi dụng sự mất cảnh giác của người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra vào ban ngày thể hiện sự liều lĩnh táo bạo của bị cáo và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình đối với quần chúng nhân dân địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hà Văn Ph là đối tượng có nhân thân xấu, Tiền án: 01- Ngày 17/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 63/2021/HSST. Hà Văn Ph mới chấp hành án xong hình phạt tù ngày 27/3/2023 nên chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không.

[5.1] Sau khi phạm tội, Hà Văn Ph đã thấy được sai phạm; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có trình độ học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở địa bàn có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Mặt khác Bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX xét thấy cần xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; Nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Hà Văn Ph như đã nêu trên, khi quyết định hình phạt xét thấy việc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian là cần thiết, nhưng cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân lương thiện.

[6.2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn Ph là ít nghiêm trọng; Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình có điều kiện khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

[7.1] Tổng giá trị tài sản chiếc điện thoại mà Hà Văn Ph đã trộm cắp của cháu Hà Văn T là 1.000.000đ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho cháu T. Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu giải quyết vấn đề dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về những vấn đề khác:

Đối với anh Phùng Sỹ Nh là người mua điện thoại của Hà Văn Ph, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, khi mua điện thoại trên từ Ph thì anh Nh không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên hành vi của anh Phùng Sỹ Nh không cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên không xử lý là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Văn H là người chở Hà Văn Ph đi bán điện thoại tại cửa hàng điện thoại Nh Lan, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh làm rõ, anh H không biết điện thoại Ph nhờ chở đi bán là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý đối với ông Nguyễn Văn H là phù hợp.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Ph là người bị kết án nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên HĐXX xét thấy cần xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; các điểm a, c khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Ph phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Ph 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 11/05/2023.

Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Hà Văn Ph;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSND H.Như Xuân;
- Người bào chữa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT CA H.Như Xuân;
- CQTHAHS CA H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hằng